

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 212 /2021 /HS-ST

Ngày: 28/05/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hưởng

2. Ông Phạm Đức Long

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209 /2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Minh T.

- Tên gọi khác: Không.

- Giới tính: Nam.

- Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1982.

- Nơi cư trú: Tổ X, phường G, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Triệu P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1946, trú tại: Tổ X, phường G, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Phan Thị H, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 132/QĐ-XPHC ngày 06/3/2001 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Minh T 100.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐ-XPHC ngày 07/6/2010 của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Minh T 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 29/7/2010 của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Minh T 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”.

- Tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Minh T trong thời hạn 24 tháng.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2021 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: 1. Ông Tăng Đình H, sinh năm 1960;

Trú tại: Tổ C, phường T, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 04/3/2021, tổ công tác của Công an phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngõ 209 thuộc tổ 2 của phường phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên chấp hành, tự khai tên là Nguyễn Minh T và tự giác lấy từ lòng bàn tay trái của T ra 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, T khai là ma túy Heroine của T mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định (BL: 39-40).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng là 0,216 gam, lấy 0,102 gam đưa vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định (BL: 43).

Tại Kết luận giám định số 567/KL-KTHS ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,102 gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,216 gam (BL: 27).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/3/2021, T đi bộ từ nhà đến ngõ 209 thuộc tổ 2, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Tuy nhiên, T chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, hiện đang được T quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKSNDTPTN ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Minh T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 18 giờ ngày 04/3/2021, tại tổ 2, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Minh T đang có hành vi tàng trữ 0,216 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có có mức án nghiêm khắc để đảm

bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Tuy nhiên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Minh T khai đã mua của một người đàn ông không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Nguyễn Minh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm T thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1 bên trong có chứa 0,081 gam mẫu T1 hoàn sau giám định và vỏ bao chứa mẫu, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của đồng chí Trần Đức Thủy;

- 01 phong bì ký hiệu T2 chứa 0,114 gam ma túy mẫu tách lưu kho 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

- *(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 332 ngày 27/4 /2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).*

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hà

